

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 15-7-2025.
“V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Minh Lý

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Trúc – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 175/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2025/QĐXXST-HN ngày 28/5/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2025/QĐHPT-HN ngày 17/6/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1984; CCCD; 036184003220 Thường trú: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định(nay Thôn H, xã M, tỉnh Ninh Bình) Tạm trú: Số A đường C, tổ A, khu phố A, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

2. Bị đơn: Ông Trần Văn H1, sinh năm 1979; CCCD: 036211003531. Thường trú: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định; Tạm trú: Số A đường C, tổ A, khu phố A, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/3/2025 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Đỗ Thị H trình bày:

Bà Đỗ Thị H và ông Trần Văn H1 kết hôn vào năm 2004, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18 ngày 10/5/2004 tại UBND xã M, huyện V, tỉnh Nam Định. Thời gian đầu chung sống, vợ chồng cũng rất yêu thương, quan tâm lo lắng cho nhau, cuộc sống gia đình đầm ấm và hạnh phúc. Tuy nhiên trong thời gian chung sống, giữa vợ chồng phát sinh những bất đồng trong quan điểm, không có

tiếng nói chung. Hiện nay, bà H nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, bà Đỗ Thị H yêu cầu đối với ông Trần Văn H1 như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị H yêu cầu giải quyết được ly hôn với ông Trần Văn H1.

- Về con chung: Quá trình chung sống, bà H và ông H1 có 04 con chung gồm Trần Thị Diễm H2, sinh ngày 13/8/2005; Trần Thị Diễm Q, sinh ngày 14/8/2008; Trần Quang K, sinh ngày 26/01/2011 và Trần Minh C, sinh ngày 11/10/2012. Sau khi ly hôn, bà Đỗ Thị H yêu cầu giao cháu Trần Quang K cho ông Trần Văn H1 trực tiếp nuôi dưỡng; yêu cầu Tòa án giao Trần Thị Diễm Q và cháu Trần Minh C cho bà Đỗ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu Trần Thị Diễm H2 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Ông Trần Văn H1 được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc, không tham gia phiên họp công khai tài liệu chứng cứ, phiên hòa giải và phiên tòa sơ thẩm, cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông Trần Văn H1.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Về phần thủ tục Kiểm sát viên không có kiến nghị khắc phục gì thêm.

Về việc giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với ông Trần Văn H1, theo Trích lục kết hôn số 40/TLKH-BS ngày 21/11/2022 của UBND xã M, huyện V, tỉnh Nam Định do bà Đỗ Thị H cung cấp cho Tòa án thể hiện tên chồng là Trần Đức Huỳnh. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện bà Đỗ Thị H là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bị đơn là ông Trần Văn H1 có địa chỉ cư trú tại phường C thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, thành phố Hồ Chí Minh) nên căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh).

[2] Nguyên đơn bà Đỗ Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Trần Văn H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia các phiên họp, hòa giải và xét xử vụ án. Tuy nhiên, bị đơn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến

hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Bà Đỗ Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Trần Văn H1, theo Trích lục kết hôn số 40/TLKH-BS ngày 21/11/2022 của UBND xã M, huyện V, tỉnh Nam Định do nguyên đơn bà Đỗ Thị H cung cấp cho Tòa án thể hiện phần họ, chữ đệm tên chồng là Trần Đức H3 sinh năm 1979, không thể hiện số CMND/CCCD của người đăng ký kết hôn. Quá trình Tòa án từ khi thụ lý vụ án đã thông báo và triệu tập ông Trần Văn H1 đến Tòa án để làm việc nhưng ông Trần Văn H1 không đến Tòa án cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Như vậy. Do đó, không đủ cơ sở xác định ông Trần Văn H1 và theo Trích lục kết hôn số 40/TLKH-BS ngày 21/11/2022 của UBND xã M, huyện V, tỉnh Nam Định do bà Đỗ Thị H cung cấp cho Tòa án thể hiện phần họ, chữ đệm tên chồng là ông Trần Đức H3 sinh năm 1979 là cùng một người.

Tòa án ban hành thông báo về việc cung cấp chứng cứ xác định ông Trần Văn H1 và ông Trần Đức Huỳnh L cùng một người, tuy nhiên nguyên đơn bà Đỗ Thị H không cung cấp được và không còn lưu giữ bản chính giấy chứng nhận kết hôn số 18 ngày 10/5/2004 và cũng không cung cấp được tài liệu chứng minh nào khác xác định ông Trần Đức H3 và ông Trần Văn H1 là chồng của bà Đỗ Thị H. Do nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị không chấp nhận toàn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp.

[5] Từ các nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy không căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Thị H đối với bị đơn ông Trần Văn H1 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đỗ Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi Bộ luật tố tụng dân sự, Luật TTHC, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án ngày 25/6/2025 của Quốc hội.

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Thị H đối với bị đơn ông Trần Văn H1 về việc “Ly hôn, Tranh chấp về nuôi con”.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đỗ Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng

theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001504 ngày 21/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

4. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự (hoặc người đại diện đương sự) có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án sơ thẩm. Viện Kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh
- VKSND Khu vực 15 Thành phố HCM
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh
(Phòng THADS khu vực 15-Tp.HCM)
- Đương sự;
- Lưu: HS, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phong